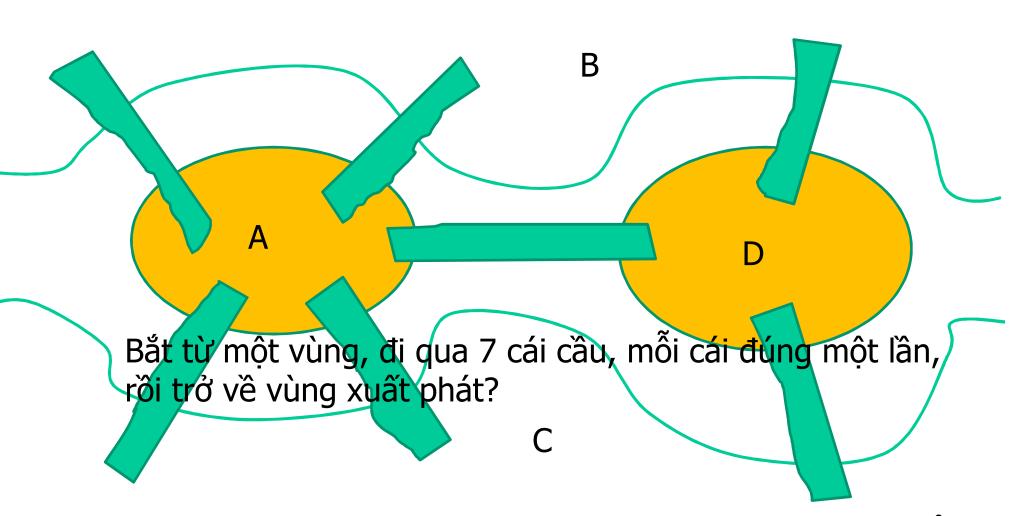
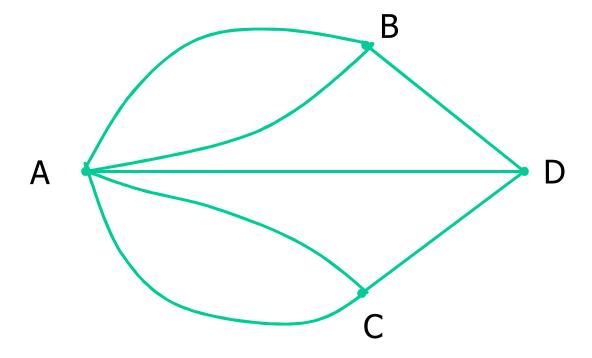
## ĐỒ THỊ EULER VÀ HAMILTON

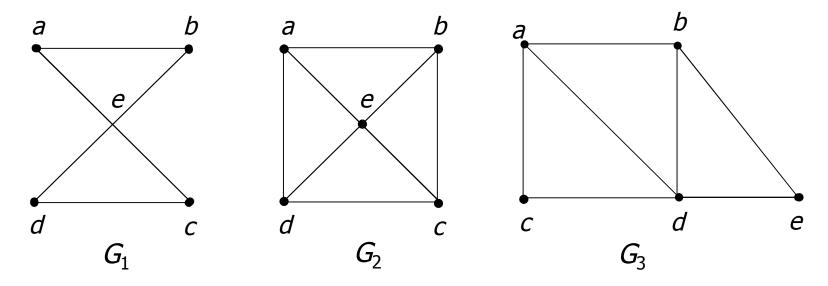
- Đồ thị Euler
- Đồ thị Hamilton





Bài toán không có lời giải

- Đường đi đơn trong G đi qua mỗi cạnh của nó một lần gọi
   là đường đi Euler
- Chu trình đơn trong G đi qua mỗi cạnh của nó một lần gọi là chu trình Euler
- Đồ thị được gọi là đồ thị Euler nếu nó có chu trình Euler
   và gọi là đồ thị nửa Euler nếu nó có đường đi Euler



- G<sub>1</sub> có chu trình Euler, ví dụ a, e, c, d, e, b, a
- G<sub>3</sub> có đường đi Euler a, c, d, e, b, d, a, b nhưng không có chu trình Euler
- G<sub>2</sub> không có đường đi và chu trình Euler

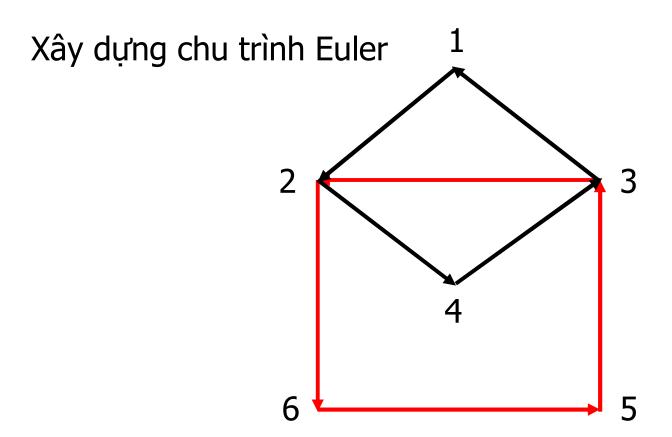
- Một đồ thị Euler là nữa Euler (tại sao?)
- Định lý 1: Đồ thị vô hướng liên thông G là đồ thị Euler khi và chỉ khi mọi đỉnh của G đều có bậc chẵn
- Chứng minh?

- Giả sử G là đồ thị Euler
  - Gọi C là chu trình Euler trong G
  - Xét đỉnh v bất kỳ của G, giả sử C đi qua nó k lần
  - Vì mỗi lần C đi qua v có duy nhất một cặp cạnh vào và ra khỏi v thuộc chu trình ⇒ có 2k cạnh kề với v nên deg(v)=2k (chẵn)

- Giả sử deg(v) chẵn với mọi v trong G, chu trình Euler trong G được xây dựng như sau:
  - Bắt đầu từ 1 đỉnh u đi theo các cạnh một cách tùy ý nhưng không lặp lại cạnh nào đã đi qua cho đến khi không thể đi tiếp được nữa phải dừng ở đỉnh w, lúc này mọi cạnh tới w đã đi qua (vì ngược lại sẽ có cạnh ra khỏi w chưa đi qua, nên chưa thể dừng ở w)
  - Rõ ràng w≡ u, vì nếu w ≠u thì số lần tới w nhiều hơn số lần ra khỏi w là 1 nên deg(w) lẻ trái với giả thiết, vậy ta có chu trình C= u,v,..., z,u

- Nếu mọi cạnh của G thuộc chu trình thì C là chu trình Euler
- Ngược lại gọi s là một đỉnh trong chu trình này liên thuộc với 1 cạnh mà C chưa đi qua (s tồn lại do G liên thông)

- Mở rộng (breakout) C thành chu trình lớn hơn bằng cách khởi hành lại từ s, đi theo chu trình C cho đến khi hoàn tất nó tại s, rồi tiếp tục đi theo cạnh liên thuộc với s mà chu trình cũ chưa đi qua nói trên cho đến khi phải dừng lại, ta được một chu trình mới chứa chu trình cũ
- Cứ tiếp tục quá trình "thành lập và mở rộng chu trình" cho đến khi thu được chu trình C không thể mở rộng hơn được nữa (do G hữu hạn, điều này sẽ xẩy ra khi không còn cạnh nào liên thuộc với một đỉnh trong C mà chưa được đi qua)



- Gọi e =(x, y) là một cạnh bất kỳ của G, vì G liên thông nên có đường đi u, u<sub>1</sub>, u<sub>2</sub>, ..., x từ u đến x
- Cạnh (u, u<sub>1</sub>) phải thuộc chu trình C (vì không còn cạnh nào tới u chưa đi qua), suy ra u<sub>1</sub> thuộc chu trình C
- Tương tự (u<sub>1</sub>, u<sub>2</sub>) thuộc chu trình nên u<sub>2</sub> thuộc chu trình, cứ tiếp tục ta suy ra x thuộc chu trình C

- Vì mọi cạnh đi qua x đều thuộc chu trình C nên e =( x, y)
   thuộc chu trình C
- Vì vậy C là một chu trình Euler và do đó G là đồ thị Euler

- Thuật toán Flor: Xuất phát từ một đỉnh u bất kỳ của đồ thị, đi theo các cạnh của nó một cách tùy ý, và đảm bảo 2 qui tắc sau:
  - Xóa bỏ cạnh đã đi qua và đồng thời xóa bỏ cả những đỉnh cô lập được tạo thành
  - Ở mỗi bước, chỉ đi qua cạnh cầu khi không còn lựa chọn nào khác

```
Euler_Cycle(G) // dựa trên thuật toán Flor
1 S \leftarrow \emptyset; C \leftarrow \emptyset; u \leftarrow Select(V[G]); Push(S, u)
    While S \neq \emptyset
3
       do x \leftarrow Top(S)
4
             if Adj[x] \neq \emptyset
5
                  then y \leftarrow First(Adj[x])
                           Push(S,y)
6
                           Adj[x] \leftarrow Adj[x] - \{y\}
                           Adj[y] \leftarrow Adj[y] - \{x\}
8
9
                  else x \leftarrow Pop(S)
10
                           Push(C, x)
```

 Độ phức tạp của thuật toán Euler\_Cycle là O(m), m là số cạnh của đồ thị

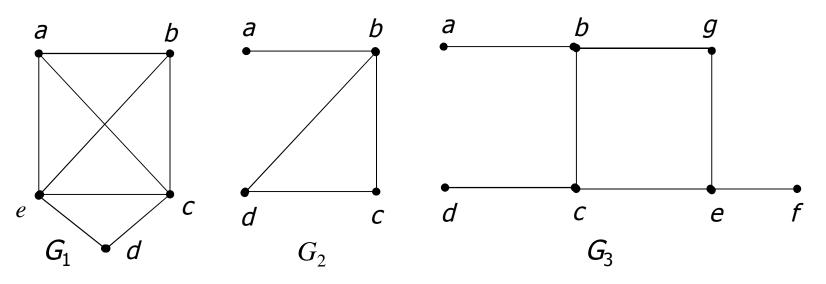
- Hệ quả 1: Đồ thị vô hướng liên thông G là nữa Euler
   khi và chỉ khi nó có không quá 2 đỉnh bậc lẽ
- Chứng minh?

- Chứng minh hệ quả:
  - Nếu G không có đỉnh bậc lẽ thì nó là đồ thị Euler nên nó
     là nữa Euler
  - Nếu G có đúng 2 đỉnh bậc lẽ là u và v thì tạo đồ thị H bằng cách thêm vào G đỉnh w và 2 cạnh (w, u), (w, v). Khi đó H là Euler, nên có chu trình Euler C. Xoá bỏ khỏi chu trình này đỉnh w và hai cạnh (w, u), (w, v) ta có đường đi Euler

Định lý 2 Đồ thị có hướng liên thông mạnh G là đồ thị
 Euler khi và chỉ khi

 $deg^+(v) = deg^-(v)$  với mọi v của G

- Đường đi qua tất cả các đỉnh của đồ thị, mỗi đỉnh đúng một lần gọi là đường đi Hamilton
- Chu trình đi qua tất cả các đỉnh của đồ thị, mỗi đỉnh đúng một lần gọi là chu trình Hamilton
- Đồ thị được gọi là đồ thị Hamilton nếu nó có chu trình Hamilton và gọi là đồ thị nửa Hamilton nếu nó có đường đi Hamilton



G<sub>1</sub> có chu trình Hamilton a, b, c, d, e, a

 $G_2$  không có chu trình Hamilton nhưng có đường đi Hamilton: a, b, c, d

G3 không có chu trình và đường đi Hamilton

#### Lưu ý

- Chưa có điều kiện cần và đủ để một đồ thị là đồ thị
   Hamilton (bài toán mở)
- Chỉ có một số điều kiện đủ
- Chưa có thuật giải hiệu quả để xây dựng chu trình Hamilton

#### Qui tắc tìm chu trình Hamilton

- Nếu một đỉnh của G có deg(v)≤1 thì G không có chu trình Hamilton
- Nếu x có bậc 2 thì cả hai cạnh tới x (kề x) đều thuộc chu trình
   Hamilton
- Chu trình Hamilton không chứa chu trình con thực sự nào

- Mọi đồ thị K<sub>n</sub>, n≥3 đều có chu trình Hamilton
- Cho đồ thị G, giả sử G có k đỉnh mà nếu xóa k đỉnh này cùng với các cạnh liên kết với chúng thì đồ thị nhận được có hơn k thành phần. Chứng minh G không có chu trình Hamilton?

- Định lý 3 (Dirak) Đơn đồ thị vô hướng G với n>2 đỉnh, mỗi đỉnh có bậc không nhỏ hơn n/2 là đồ thị Hamilton
- Định lý 4 (Ore) Đơn đồ thị vô hướng G với n ≥ 3 sao cho deg(u) + deg(v) ≥ n với mọi cặp đỉnh u và v không kề nhau là đồ thị Hamilton
- Định lý 5 (Dirak tổng quát) Giả sử G là đồ thị có hướng liên thông mạnh với n đỉnh. Nếu

 $deg^+(v) \ge n/2$  và  $deg^-(v) \ge n/2$  với mọi v thì G là đồ thị Hamilton

```
Hamilton_Cycle(G, k, v_0) //Tim đỉnh x[k] trong n đỉnh của G
     for y \in Adj[x[k-1]]
       do if k=n and y=v_0
3
                then print(v_0, x[1],...x[n-1],v_0) //x[0]=v_0
4
                else if unvisited[y]=true
5
                         then x[k] \leftarrow y
6
                                 unvisited[y] \leftarrow false
                                 Hamilton_Cycle(G, k+1,v_0)
8
                                 unvisited[y] \leftarrow true
```

#### Lưu ý:

- Giải thuật Hamilton\_Cycle(G, k, v<sub>0</sub>) tìm tất cả các chu trình Hamilton của G
- Trước khi thực hiện GT cần gán unvisited[y]= true với mọi v ∈ V[G] và x[0]=v<sub>0</sub> là đỉnh đầu của các chu trình

 Độ phức tạp thuật toán Hamilton\_Cycle là O(n!), n là số đỉnh của đồ thị